

Số: 110/2023/QĐST-HNGĐ

CR, ngày 04 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 142/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc N**, sinh năm: 1987.

HKTT: 336, khu vực Thạnh H, phường Thường T, quận Cái R, thành phố Cần T.

Địa chỉ liên lạc: Số 137/71E đường Hoàng Văn T, phường An C, quận Ninh K, thành phố Cần T.

Bị đơn: Ông **Võ Minh Tâm**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Số 336, khu vực Thạnh H, phường Thường T, quận Cái R, thành phố Cần T.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Võ Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Thống nhất bà Nguyễn Thị Ngọc N và ông Võ Minh T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 03 con chung là Võ Đăng K (nam), sinh ngày 13/6/2007, Võ Ngọc Gia H (nữ), sinh ngày 09/10/2011 và Võ Ngọc Phương A (nữ), sinh ngày 03/4/2017. Thống nhất để ông Võ Minh T được tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung và bà N tự nguyện cấp dưỡng chi phí nuôi 03 con chung mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), mỗi cháu là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đến khi cháu Khoa, cháu H và cháu A đủ 18 tuổi. Dành quyền, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Nguyễn Thị Ngọc N theo quy định của pháp luật, không ai được quyền cản trở.

- *Về tài sản chung*: Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về nợ chung*: Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

3. Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, chuyển số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí bà N đã nộp tại biên lai thu số 0003217 ngày 02/6/2023 thành án phí. Không ai phải nộp thêm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự.
- VKSND Q.CR.
- UBND phường Thường T, quận Cái R, thành phố Cần T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân